

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Vuur Châu T, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số 2/5, tổ năm, ấp Mỹ A, xã Mỹ P, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị Bích V, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 133/5, Tổ năm, ấp Mỹ A, xã Mỹ P, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị Bích V có nghĩa vụ trả cho ông Vuur Châu T 15.000.000 đồng, mỗi tháng trả 700.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.000.000 đồng, trả vào ngày 10 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện kể từ ngày 10/6/2018.

Kể từ ngày ông Vuur Châu T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phan Thị Bích V chậm thực hiện thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Phan Thị Bích V tự nguyện chịu 375.000 đồng án phí dân sự

sơ thẩm. Hoàn lại ông Vưu Châu T 375.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp theo biên lai thu số 0012384 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự:
 - + Bà Phan Thị Bích V;
 - + Ông Vưu Châu T;
- VKSND TP.MT;
- Chi cục thi hành án DS TP.MT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Sang